

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 251/2022/DS-ST

Ngày 21- 9 – 2022

(V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Minh Chí

Ông Tạ Bửu Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 303/2022/TLST-DS, ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng AC

Địa chỉ: Số 442, NTMK, phường 5, quận 3, thành phố HCM;

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung T, sinh năm 1999 – Nhân viên.

Địa chỉ: Số 41 - 41B - 41C, phường 1, đường 30/4, phường TA, Quận NK, thành phố CT. Theo văn bản ủy quyền số 1928/UQ-QLN.22 ngày 13/9/2022. (Có mặt)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, Sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Ông Nguyễn Quốc T, Sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 119/15, đường 3/2, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Kim N, sinh năm 1991 và Nguyễn Quốc N, sinh năm 2006 (Xin vắng mặt)

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Quốc N: Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Quốc T. Cùng địa chỉ: Số Y, đường X, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện như sau:

AC (Gọi tắt: N hàng) và bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T có ký kết Hợp đồng cấp tín dụng số CAM.CN.522.180817 ngày 21/8/2017 vay số tiền 500.000.000 đồng, số tiền vay đã được giải N theo Khế ước nhận nợ số 244388269 ngày 21/8/2017 vay số tiền vốn 300.000.000đ và Khế ước nhận nợ số 244397209 ngày 21/8/2017 vay số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, phục vụ đời sống; thời gian vay 84 tháng, hình thức trả góp hàng tháng, lãi suất vay trong hạn: Trong 03 tháng đầu lãi suất 10,50%/năm. Từ tháng thứ 4 trở đi áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, lãi phạt 10%/năm.

Để đảm bảo cho cả khoản vay bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T có thể chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp số CAM.BĐCN.197.180817 ngày 18/8/2017, tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 152; tờ bản đồ số 12; diện tích 141,1m² tọa lạc tại đường 3/2, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 696976 do UBND thành phố Cà Mau cấp ngày 07/8/2017 đứng tên bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông T, bà M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 17/02/2021, N hàng có thông báo thu hồi nợ trước hạn với tổng số tiền 264.825.313 đồng. Trong đó nợ gốc 260.000.000 đồng, lãi trong hạn 4.791.123 đồng, lãi quá hạn 34.664 đồng. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T đã thanh toán cho N hàng các khoản như sau: Khế ước nhận nợ số 244388269 ngày 21/8/2017 (vay 300.000.000 đồng) tính đến ngày 26/02/2021 đã thanh toán nợ gốc 151.200.000 đồng, nợ lãi 94.199.959 đồng; Khế ước nhận nợ số 244397209 ngày 21/8/2017 (vay 200.000.000 đồng) tính đến ngày 24/5/2021 đã thanh toán nợ gốc 129.000.000 đồng, nợ lãi 62.000.000 đồng. Tính đến ngày 21/9/2022: Khế ước nhận nợ số 244388269 còn nợ gốc 148.800.000 đồng, nợ lãi trong hạn 481.052 đồng, nợ lãi quá hạn 40.841.319 đồng, nợ lãi phạt 1.933.600 đồng; Khế ước nhận nợ số 244397209 còn nợ gốc 71.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 320.701 đồng, lãi quá hạn 20.291.474 đồng, nợ lãi phạt 1.050.759 đồng.

Nay N hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T thanh toán tổng số nợ tính đến ngày 21/9/2022 là 284.718.905 đồng. trong đó nợ vốn 219.800.000 đồng, nợ lãi trong hạn 801.753 đồng, lãi quá hạn 61.132.795 đồng, lãi phạt 2.984.359 đồng và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T không thanh toán nợ vay, thì N hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số CAM.BĐCN.197.180817 ngày 18/8/2017 để thu hồi nợ cho N hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Nguyễn Kim N và Nguyễn Quốc N thống nhất trình bày:

Nguyễn Kim N và Nguyễn Quốc N là con ruột của bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T và hiện đang sống chung với ông T, bà M tại địa chỉ số 119/15, đường 3/2, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Nhà và

đất thuộc quyền sở hữu của bà M, ông T, nên việc bà M, ông T thế chấp nhà đất để vay tiền N hàng thì Nguyễn Kim N và Nguyễn Quốc N không liên quan, N hàng khởi kiện yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì Nguyễn Kim N và Nguyễn Quốc N không có ý kiến. Do Nguyễn Kim N và Nguyễn Quốc N không có liên quan đến vụ án tranh chấp giữa N hàng với bà M, ông T nên yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là AC. Buộc ông T, bà M phải thanh toán cho AC số tiền 284.718.905 đồng, trong đó nợ vốn gốc 219.800.000 đồng, nợ lãi trong hạn 801.753 đồng, lãi quá hạn 61.132.795 đồng, lãi phạt 2.984.359 đồng và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền vay trên. Trường hợp ông T, bà M không thanh toán các khoản tiền trên đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho N hàng. Án phí và chi phí tố tụng đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Nguyễn Kim N yêu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Hợp đồng được thể hiện dưới hình thức vay thế chấp thể hiện tại Hợp đồng cấp tín dụng số CAM.CN.522.180817 ngày 21/8/2017 vay số tiền 500.000.000 đồng, cụ thể là Khế ước nhận nợ số 244388269 ngày 21/8/2017 vay số tiền vốn 300.000.000đ và Khế ước nhận nợ số 244397209 ngày 21/8/2017 vay số tiền 200.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CH 696976 do UBND thành phố Cà Mau cấp ngày 07/8/2017 đứng tên bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T, thuộc thửa số 152; tờ bản đồ số 12; diện tích 141,1m² tọa lạc tại đường 3/2, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

[4] Xét thấy, các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp đều do bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T ký tên. Do đó, có cơ sở xác định ông T và bà M thực tế có thể chấp tài sản để vay của N hàng tổng số tiền 500.000.000 đồng. Việc vay tiền và thế chấp tài sản được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn chỉ thanh toán đến ngày 24/5/2021 thì ngưng đến nay. Do đó ông T, bà M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả khoản nợ tính đến ngày 21/9/2022, tổng cộng là 284.718.905 đồng, trong đó nợ vốn gốc 219.800.000 đồng, nợ lãi trong hạn 801.753 đồng, lãi quá hạn 61.132.795 đồng, lãi phạt 2.984.359 đồng và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn đặt ra yêu cầu thanh lý tài sản thế chấp. Xét thấy, khi bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T vay tiền có bảo đảm thanh toán nợ bằng tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CH 696976 do UBND thành phố Cà Mau cấp ngày 07/8/2017 đứng tên bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Quốc T, thuộc thửa số 152; tờ bản đồ số 12; diện tích 141,1m² tọa lạc tại đường 3/2, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Việc thế chấp thực hiện đúng theo những điều kiện quy định của pháp luật. Đồng thời bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T đã vi phạm Hợp đồng, không thanh toán nợ cho N hàng đúng hạn. Do đó yêu cầu của N hàng về việc yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số CAM.BĐCN.197.180817 ngày 18/8/2017 để thanh toán nợ cho N hàng là có căn cứ và hợp pháp.

[6] Về chi phí tố tụng: N hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T hoàn trả lại chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 400.000 đồng đã dự nộp ngày 08/8/2022 theo biên lai số 16. Do yêu cầu khởi kiện của N hàng được chấp nhận toàn bộ nên bà M, ông T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho N hàng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền 400.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T phải nộp theo quy định. AC không phải nộp, đã dự nộp được nhận lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 156, 157, 158, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của AC.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T thanh toán cho AC tổng số tiền 284.718.905 đồng (Hai trăm tám mươi bốn triệu bảy trăm mười tám nghìn chín trăm lẻ năm đồng). Trong đó tiền vốn 219.800.000 đồng, lãi 64.918.907 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 21/9/2022 bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Quốc T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của N hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho N hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của N hàng cho vay.

AC có trách nhiệm trả lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T bản chính Giấy quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CH 696976 do UBND thành phố Cà Mau cấp ngày 07/8/2017 khi bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T tự nguyện thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho N hàng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T không tự nguyện thanh toán nợ, N hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Buộc ông bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Quốc T giao tài sản thế chấp cho AC theo Hợp đồng thế chấp tài sản số CAM.BĐCN.197.180817 ngày 18/8/2017 là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CH 696976 do UBND thành phố Cà Mau cấp ngày 07/8/2017 với diện tích 141,1m² đứng tên bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Quốc T để xử lý thu hồi nợ cho AC.

Về chi phí tố tụng: Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Quốc T phải hoàn lại cho AC chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 400.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Quốc T phải chịu 14.235.000 đồng (chưa nộp). AC không phải chịu án phí. Ngày 14/6/2022, AC đã nộp tạm ứng án phí số tiền 6.762.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0001556 được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

Hàng Bích Trâm